

EU loại trừ da thuộc khỏi Quy định EUDR - giải tỏa áp lực về chi phí và thủ tục đối với ngành giày dép Việt Nam

Quyết định của Ủy ban Châu Âu về việc loại trừ da sống và da thuộc (mã số thuế 4101, 4104 và 4107) khỏi Phụ lục I của Quy định (EU) 2023/1115 (EUDR) hàm ý một sự thay đổi cơ bản trong các yêu cầu về truy xuất nguồn gốc môi trường đối với chuỗi giá trị giày dép, đồ da và thuộc da ở cấp độ toàn cầu.

Sự thay đổi đối với sáng kiến EUDR (Sản phẩm không phá rừng của Liên minh châu Âu) sẽ chính thức có hiệu lực sau khi được công bố, dự kiến vào giữa tháng 9/2026.

Quy định Chống phá rừng EUDR (theo Quy định sửa đổi (EU) 2026/2102 ngày 13/7/2026) giúp ngành da giày Việt Nam giải tỏa áp lực lớn về chi phí và thủ tục chứng nhận nguồn gốc nguyên liệu. Theo đó, doanh nghiệp không cần phải thiết lập hệ thống truy xuất nguồn gốc phức tạp từ chuỗi cung ứng chăn nuôi gia súc đến thửa đất/vùng chăn thả cho mặt hàng da thuộc; Loại bỏ được rủi ro bị từ chối thông quan hoặc vướng mắc về tờ khai thẩm định liên quan đến quy định chống mất rừng đối với các sản phẩm giày dép sử dụng nguyên liệu da thuộc xuất sang thị trường EU.

Tuy nhiên, dù được miễn trừ khỏi EUDR, các sản phẩm da giày xuất khẩu sang EU vẫn phải đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe khác về môi trường, hóa chất an toàn (như REACH) và trách nhiệm giải trình xã hội của thị trường này.

EU hiện là thị trường xuất khẩu giày dép các loại lớn thứ 2 của Việt Nam sau Hoa Kỳ. Theo số liệu thống kê của Cục Hải quan Việt Nam, trong 7 tháng đầu năm 2026, kim ngạch xuất khẩu mặt hàng giày dép các loại của Việt Nam sang EU đạt 3,58 tỷ USD, tăng 3,03% so với cùng kỳ năm 2025, chiếm 25,3% tổng kim ngạch xuất khẩu mặt hàng.

Đức - một trong những thị trường giày dép lớn của EU

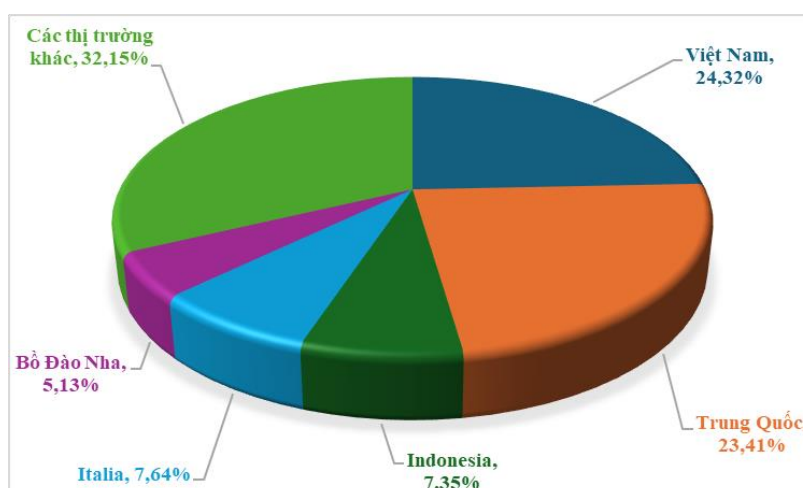
Trong đó, Đức là một trong số thị trường nhập khẩu hàng giày dép hàng đầu trên thế giới và cũng là đối tác quan trọng của doanh nghiệp giày dép Việt

Nam tại thị trường EU. Từ khi Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - Liên minh châu Âu (EVFTA) có hiệu lực, ngành giày dép Việt Nam có thêm nhiều động lực phát triển, khả năng thâm nhập và khai thác sâu các thị trường lớn trong khối EU như Đức cũng được mở rộng.

Theo số liệu thống kê của ITC, trong 6 tháng đầu năm 2026, kim ngạch nhập khẩu mặt hàng giày dép của Đức đạt 7,81 tỷ USD, giảm nhẹ 1,20% so với cùng kỳ năm 2025. Tính riêng trong tháng 6/2026, kim ngạch nhập khẩu mặt hàng giày dép của Đức đạt 1,35 tỷ USD, tăng 15,91% so với tháng 5/2026, nhưng giảm nhẹ 0,34% so với tháng 6/2025.

Thị trường cung ứng hàng giày dép cho Đức trong 6 tháng đầu năm 2026

(Tỷ trọng tính theo kim ngạch)



Nguồn: Tính toán từ số liệu của ITC

Việt Nam là thị trường cung cấp mặt hàng giày dép lớn nhất cho Đức trong tháng 6/2026, đạt 356,73 triệu USD, tăng 19,32% so với tháng liền trước, nhưng giảm 0,67% so với tháng 6/2025. Luỹ kế 6 tháng đầu năm 2026, kim ngạch nhập khẩu giày dép các loại của Đức đạt 1,90 tỷ USD, giảm nhẹ 5,92% so với cùng kỳ năm 2025 và chiếm tỷ trọng 24,32%.

Các đối thủ cạnh tranh lớn nhất của mặt hàng giày dép Việt Nam tại Đức là Trung Quốc và Indonesia. Tháng 6/2026, nhập khẩu mặt hàng giày dép của Đức từ Trung Quốc ghi nhận mức giảm 6,11% so với tháng 6/2025, đạt 284,32 triệu USD; tính chung 6 tháng đầu năm 2026, đạt 1,83 tỷ USD, giảm nhẹ 0,59%

so với cùng kỳ năm 2025, chiếm tỷ trọng 23,41%. Trong khi đó, kim ngạch nhập khẩu từ thị trường Indonesia lại có xu hướng tăng, đạt 122,51 triệu USD trong tháng 6/2026, tăng mạnh 35,59% so với tháng 5/2026 và tăng 15,03% so với tháng 6/2025; tính chung 6 tháng đầu năm 2026, kim ngạch nhập khẩu giày dép các loại của Đức từ Indonesia đạt 573,92 triệu USD, tăng 0,26% so với cùng kỳ năm trước, chiếm tỷ trọng 7,35%. Indonesia là một trong những trung tâm sản xuất giày thể thao quan trọng cho các thương hiệu quốc tế, trong đó có các thương hiệu lớn của Đức như adidas và PUMA. Đây không chỉ là nguồn cung hàng hóa phổ thông mà còn tham gia sâu vào chuỗi sản xuất giày thể thao có thương hiệu.

Các thị trường cung cấp hàng giày dép lớn tiếp theo cho Đức trong 6 tháng năm 2026 gồm Italia, Bồ Đào Nha, Ấn Độ và Campuchia ... với kim ngạch lần lượt đạt 596,97 triệu USD; 400,38 triệu USD; 270,91 triệu USD và 218,67 triệu USD ... Trong топ 30 thị trường cung ứng hàng may mặc lớn nhất cho Pháp, thị trường Slovenia ghi nhận mức tăng mạnh nhất so với cùng kỳ năm 2025 so với các thị trường khác, đạt 22,99 triệu USD, tăng 28,43%; ở chiều ngược lại, thị trường Bỉ ghi nhận mức giảm mạnh nhất, giảm 63,84%; đạt 32,92 triệu USD.

**Nhóm 30 thị trường cung cấp hàng giày dép cho Đức
trong 6 tháng đầu năm 2026**

(ĐVT: Nghìn USD)

Thị trường	Tháng 6/2026			6 tháng đầu năm 2026		Tỷ trọng	
	Trị giá	So với tháng 5/2026 (%)	So với tháng 6/2025 (%)	Trị giá	So với cùng kỳ năm 2025 (%)	6 tháng đầu năm 2025 (%)	6 tháng đầu năm 2026 (%)
Thế giới	1.349.180	15,91	-0,34	7.810.334	-1,20	100,00	100,00
Việt Nam	356.729	19,32	-0,67	1.899.364	-5,92	25,54	24,32
Trung Quốc	284.316	22,50	-6,11	1.828.764	-0,59	23,27	23,41
Indonesia	122.506	35,59	15,03	573.915	0,26	7,24	7,35
Italia	106.036	9,12	4,44	596.970	2,36	7,38	7,64
Bồ Đào Nha	77.397	23,13	26,74	400.382	22,39	4,14	5,13
Ấn Độ	50.367	32,58	12,83	270.912	-1,97	3,50	3,47
Campuchia	37.572	10,89	-4,60	218.666	5,72	2,62	2,80
Slovakia	33.193	20,68	22,48	159.867	15,31	1,75	2,05

Thị trường	Tháng 6/2026			6 tháng đầu năm 2026		Tỷ trọng	
	Trị giá	So với tháng 5/2026 (%)	So với tháng 6/2025 (%)	Trị giá	So với cùng kỳ năm 2025 (%)	6 tháng đầu năm 2025 (%)	6 tháng đầu năm 2026 (%)
Hà Lan	32.526	-18,61	-22,63	272.328	-3,13	3,56	3,49
Tây Ban Nha	24.865	-14,92	-12,97	185.715	-2,48	2,41	2,38
Ba Lan	22.369	4,33	10,53	126.249	8,30	1,47	1,62
Myanmar	18.743	-1,79	-2,35	146.679	5,20	1,76	1,88
Romania	17.923	7,61	7,33	102.582	11,04	1,17	1,31
Croatia	17.080	20,10	12,98	96.171	4,86	1,16	1,23
Bangladesh	15.573	2,74	3,50	89.825	-10,90	1,28	1,15
Tunisia	14.843	53,89	-3,27	80.650	-7,66	1,10	1,03
Morocco	12.799	47,28	-25,64	70.067	-10,63	0,99	0,90
Brazil	11.802	45,83	-2,53	51.059	-12,04	0,73	0,65
Pháp	10.561	-21,85	-38,03	90.578	-12,72	1,31	1,16
Áo	8.464	-3,60	-17,91	61.808	-9,70	0,87	0,79
Bosnia và Herzegovina	7.521	17,94	-1,92	48.745	10,99	0,56	0,62
Albania	6.379	3,29	12,84	36.984	26,32	0,37	0,47
Thổ Nhĩ Kỳ	6.015	3,08	-11,36	39.810	-15,66	0,60	0,51
Pakistan	4.819	12,20	31,88	33.324	12,09	0,38	0,43
Slovenia	4.113	6,39	38,16	22.986	28,43	0,23	0,29
Cộng hòa Séc	3.968	19,30	21,35	19.193	13,96	0,21	0,25
Bỉ	3.836	-41,05	-69,31	32.923	-63,84	1,15	0,42
Thụy Sĩ	3.835	-1,87	-0,72	23.633	3,74	0,29	0,30
Thái Lan	3.652	2,04	2,56	24.983	5,55	0,30	0,32
Hungary	3.375	15,19	-29,88	26.236	-27,02	0,45	0,34

Nguồn: Tính toán từ số liệu của ITC

- *Về chủng loại nhập khẩu:*

Nhóm hàng *Giày thể thao*, bao gồm giày tennis, giày bóng rổ, giày tập gym, giày tập luyện và các loại tương tự, ... (mã HS 640411) dẫn đầu các mặt hàng giày dép Đức nhập khẩu từ Việt Nam trong 6 tháng đầu năm 2026, đạt 472,38 triệu USD, tăng 6,96% so với cùng kỳ năm 2025, chiếm 49,77% trong tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng này của Đức từ thế giới.

Nhóm hàng *Giày dép có đế ngoài bằng cao su hoặc plastic và phần thân trên bằng vật liệu dệt (trừ giày thể thao ...)* (mã HS 640419) là chủng loại hàng giày dép lớn thứ hai Đức nhập khẩu từ thị trường Việt Nam trong 6 tháng đầu

năm 2026, đạt 458,06 triệu USD, giảm 0,82% so với cùng kỳ năm 2025, chiếm 27,51% trong tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng. Ngoài ra, những mặt hàng như *Giày dép có đế ngoài bằng cao su, plastic hoặc da tái chế; Giày dép có đế ngoài và phần thân trên bằng cao su hoặc plastic (trừ loại che mắt cá chân ...); Giày dép có đế ngoài bằng cao su, plastic hoặc da tái chế, với phần thân trên bằng da, ...* cũng là những mặt hàng nhập khẩu nhiều của thị trường Đức, với kim ngạch lần lượt đạt 415,92 triệu USD; 327,20 triệu USD và 54,19 triệu USD.

Thị phần nhiều chủng loại giày dép của Việt Nam chiếm tỷ trọng tương đối cao trong tổng nhập khẩu của Đức như Giày thể thao, bao gồm giày tennis, giày bóng rổ, giày tập gym, giày tập luyện và các loại tương tự chiếm tỷ trọng trên 43,84%; Giày dép có đế ngoài bằng cao su hoặc plastic và phần thân trên bằng vật liệu dệt (trừ giày thể thao ...) chiếm tỷ trọng 30%...

**Chủng loại hàng giày dép Đức nhập khẩu chủ yếu từ Việt Nam
trong 6 tháng đầu năm 2026**

(ĐVT: Nghìn USD)

Mã HS	Mô tả	Nhập khẩu từ Việt Nam		Tổng nhập khẩu từ thế giới		Tỷ trọng nhập khẩu từ Việt Nam (%)	
		6 tháng đầu năm 2026	So với cùng kỳ năm 2025 (%)	6 tháng đầu năm 2026	So với cùng kỳ năm 2025 (%)	6 tháng năm 2025 (%)	6 tháng năm 2026 (%)
640411	Giày thể thao, bao gồm giày tennis, giày bóng rổ, giày tập gym, giày tập luyện và các loại tương tự, ...	472.380	6,96	949.060	-5,78	43,84	49,77
640419	Giày dép có đế ngoài bằng cao su hoặc plastic và phần thân trên bằng vật liệu dệt (trừ giày thể thao ...)	458.062	-0,82	1.665.283	8,15	30,00	27,51
640399	Giày dép có đế ngoài bằng cao su, plastic hoặc da tái chế	415.919	-22,65	1.940.081	-9,42	25,10	21,44
640299	Giày dép có đế ngoài và phần thân trên bằng cao su hoặc plastic (trừ loại che mắt cá chân ...)	327.199	-8,79	1.209.542	-6,56	27,71	27,05
640391	Giày dép có đế ngoài bằng cao su, plastic hoặc da tái chế, với phần thân trên bằng da, ...	54.194	-17,71	466.065	-2,11	13,83	11,63

Mã HS	Mô tả	Nhập khẩu từ Việt Nam		Tổng nhập khẩu từ thế giới		Tỷ trọng nhập khẩu từ Việt Nam (%)	
		6 tháng đầu năm 2026	So với cùng kỳ năm 2025 (%)	6 tháng đầu năm 2026	So với cùng kỳ năm 2025 (%)	6 tháng năm 2025 (%)	6 tháng năm 2026 (%)
640219	Giày dép thể thao có đế ngoài và phần thân trên bằng cao su hoặc plastic (trừ giày dép chống thấm)	47.330	-10,01	272.086	-11,27	17,15	17,40
640610	Phần thân trên và các bộ phận của chúng (trừ các tấm gia cố và các bộ phận thông thường làm bằng amiăng)	26.373	-3,77	140.343	0,26	19,58	18,79
640291	Giày dép che mắt cá chân, có đế ngoài và phần thân trên bằng cao su hoặc plastic (trừ loại chống thấm ...)	17.985	-11,35	111.246	-8,22	16,74	16,17
640590	Giày dép có đế ngoài bằng cao su hoặc plastic, với phần thân trên không phải là cao su, plastic ...	12.017	128,90	38.129	16,35	16,02	31,52
640319	Giày dép thể thao, có đế ngoài bằng cao su, plastic, da hoặc da tái chế ...	11.313	44,89	53.120	9,44	16,09	21,30
640340	Giày dép có mũi giày bằng kim loại bảo vệ, với đế ngoài bằng cao su, plastic, da ...	5.334	26,04	71.258	6,58	6,33	7,49
640690	Các bộ phận của giày dép; tấm lót trong có thể tháo rời, miếng đệm gót và các sản phẩm tương tự; xà cạp, ống bao bắp chân ...	4.727	-13,12	195.424	5,50	2,94	2,42
640220	Giày dép có đế ngoài và phần thân trên bằng cao su hoặc plastic, có quai hoặc dây xỏ ngón ...	2.247	-29,41	23.860	17,81	15,72	9,42
640212	Giày trượt tuyết, giày trượt tuyết băng đồng và giày trượt ván tuyết, có đế ngoài và phần thân trên bằng cao su ...	1.380	47,12	22.839	-11,84	3,62	6,04
640351	Giày dép có đế ngoài và phần thân trên bằng da, che mắt cá chân	1.328	-86,19	30.030	-38,92	19,56	4,42
640620	Đế ngoài và gót giày, bằng cao su hoặc plastic	1.189	1,54	24.691	-12,60	4,15	4,82
640359	Giày dép có đế ngoài và phần thân trên bằng da (trừ loại che mắt cá chân ...)	1.080	-11,18	141.214	5,73	0,91	0,76
640192	Giày dép chống thấm che mắt cá chân nhưng không che đầu gối, có đế ngoài và phần thân trên bằng cao su ...	620	81,82	34.871	8,06	1,06	1,78
640520	Giày dép có phần thân trên bằng vật liệu dệt (trừ loại có đế ngoài	443	-68,18	46.809	-4,16	2,85	0,95

Mã HS	Mô tả	Nhập khẩu từ Việt Nam		Tổng nhập khẩu từ thế giới		Tỷ trọng nhập khẩu từ Việt Nam (%)	
		6 tháng đầu năm 2026	So với cùng kỳ năm 2025 (%)	6 tháng đầu năm 2026	So với cùng kỳ năm 2025 (%)	6 tháng năm 2025 (%)	6 tháng năm 2026 (%)
	bằng cao su, plastic, da ...)						
640420	Giày dép có đế ngoài bằng da hoặc da tái chế và phần thân trên bằng vật liệu dệt ...	308	81,18	24.550	21,59	0,84	1,25
640510	Giày dép có phần thân trên bằng da hoặc da tái chế (trừ loại có đế ngoài bằng cao su, plastic, ...)	229	-39,90	16.876	33,30	3,01	1,36
640199	Giày dép chống thấm không che mắt cá chân cũng không che đầu gối, có đế ngoài và phần thân trên ...	94	-82,72	7.525	-16,56	6,03	1,25
640320	Giày dép có đế ngoài bằng da, và phần thân trên bằng dây đai da vắt ngang qua	32	-83,16	3.733	-17,27	4,21	0,86
640312	Giày trượt tuyết, giày trượt tuyết bằng đồng và giày trượt ván tuyết, có đế ngoài bằng cao su, chất dẻo, ...	20	400,00	287	-32,31	0,94	6,97
640110	Giày dép chống thấm nước có mũi giày bằng kim loại để bảo vệ	7	-30,00	10.541	-4,54	0,09	0,07

Nguồn: Tính toán từ số liệu của ITC